

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2021/HS-ST  
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lâm Ngọc Thạch.

Ông Đinh Công Hoạt.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Đinh Quang T, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:***  
Bà Nguyễn Thị Thiêm, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 824/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Th I**, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1965.

Tại xã Ngọc Động, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Đồng Đ, xã Ngọc Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 10/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn N, sinh năm 1939 và bà Nông Thị C, sinh năm 1942; có chồng là Lưu Phi H (đã chết); con: Có 03 con; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ;

- Năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/6/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người bào chữa*: Bà Nông Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Mã Đình Th, sinh năm 1992. Trú tại: Xóm Cốc B, xã Ngọc Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Hoàng Văn H, sinh năm 1989. Trú tại: Xóm Tầu Thoong, xã Ngọc Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Nông Văn T, sinh năm 1981. Trú tại: Xóm Đồng Đ, xã Ngọc Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 20/6/2021, tại tỉnh lộ 207 đoạn đường thuộc phố Hòa Nam, thị trấn Q U, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng tổ công tác Công an huyện Q H phát hiện La Th I (sinh năm 1965; trú tại Xóm Đồng Đ, xã Ngọc Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng) đang bước xuống từ xe buýt Hòa Bình biển kiểm soát 11B - 002.25 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra người La Th I, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ trong áo ngực bên phải I đang mặc 01 gói được gói bên ngoài bằng nhiều lớp băng dính màu trắng, bên trong buộc bằng 01 dây nịt màu vàng, tiếp theo có 01 túi ni lông màu đen, cuối cùng là một lớp giấy trắng có chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột, có khối lượng 37,429 gam (ba mươi bảy phẩy bốn trăm hai mươi chín gam), I thừa nhận là Heroine. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của I 01 điện thoại Sam Sung màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng và số tiền 600.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện, công trình liên quan của I tại Xóm Đồng Đ, xã Ngọc Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ tại chân tường gạch tiếp giáp quán Karaoke Q cách góc nhà của I 17,3m có 01 túi nilon màu hồng được gói lại và hàn nhiệt, có chữ “Nương” ở đáy ngoài túi bên trong đựng 01 gói giấy vệ sinh chứa 02 gói giấy bạc màu trắng, 01 gói giấy trắng in dòng chữ đánh máy mực đen bên trong chứa chất bột màu trắng, có khối lượng 0,742gam (không phẩy bảy trăm bốn mươi hai gam). Tại Kết luận giám định số 234/GĐMT ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine”.

Quá trình điều tra La Th I khai nhận như sau: Nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét đều là của I mua với Triệu Thị S (sinh năm 1982; trú tại tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện T K, tỉnh Cao Bằng) để bán lại kiếm lời, I đã được mua ma túy với S 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 01/2021, I gọi điện thoại vào số của S lưu trong danh bạ là “bán hoa” hỏi mua ma túy, S đồng ý nên I bắt xe buýt vào

nhà S; khi gặp nhau, S mang ma túy ra hiên nhà đưa cho I 01 chỉ, I trả cho S số tiền 3.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 19/6/2021, I gọi điện thoại cho S hỏi mua 01 cây Heroine, S trả lời “giá 01 cây là 28 triệu đồng”, I nói trả trước 13 triệu đồng, còn 15 triệu đồng hẹn sẽ trả sau, S đồng ý. Đến khoảng 8 giờ ngày 20/6/2021, I một mình bắt xe buýt Hòa Bình từ thị trấn Q đến thị trấn T vào nhà của S. Tại đây, I đưa cho S 13 triệu đồng, S đưa cho I 01 gói ma túy, I cầm lấy và cất giấu vào bên trong áo ngực đang mặc rồi đón xe buýt về thị trấn Q, nhưng khi I vừa xuống xe thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. Trước đó, La Th I đã được bán ma túy cho nhiều người, cụ thể: Khoảng tháng 01/2021 I được bán ma túy cho Mã Đình Th (sinh năm 1992; trú tại Xóm Cốc B, xã Ngọc Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng) 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng tại quán hát nhà I. Khoảng tháng 04/2021 được bán cho Hoàng Văn H (sinh năm 1989; trú tại: xóm Tả Th, xã Ng Đ, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng) 02 lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 100.000 đồng và 300.000 đồng; bán cho Nông Văn T (sinh năm 1981) là người cùng xóm 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng ngay trước cửa nhà I.

Ngày 24/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 114/CTr-VKSCB(P1) truy tố La Th I về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo La Th I đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo La Th I về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo La Th I phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo La Th I từ 16 năm đến 17 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Truy thu số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; Trả lại cho bị cáo La Th I số tiền 600.000đ và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Số IMEI1: 353415/08/775191/6.

Bà Nông Thị Th bào chữa cho bị cáo La Th I: Nhất trí với cáo trạng và kết luận của Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có bố là ông La Văn N được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Ngoài lần mua bán ma túy bị thu giữ, bị cáo đã tự nguyện khai báo ra lần mua bán ma túy tháng 01/2021, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội

tự thú, quyết định hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị trả lại cho bị cáo La Th I số tiền 600.000đ và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Bị cáo La Th I không có lời bào chữa bổ sung, trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo La Th I và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo La Th I hoàn T phù H với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với La Th I; Biên bản khám xét chỗ ở của La Th I; Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, trI lấy mẫu giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; bản tự khai của La Th I, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản hỏi cung có sự tham gia của người bào chữa đối với bị cáo về quá trình thực hiện hành vi phạm tội; bản tự khai, biên bản ghi lời khai của người làm chứng Mã Đình Th, Hoàng Văn H, Nông Văn T đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 20/6/2021, tại tỉnh lộ 207 thuộc địa phận phố Hòa Nam, thị trấn Q U, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an huyện Q H bắt quả tang La Th I có hành vi Tàng trữ trái phép 37,429 gam Heroine. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện, công trình liên quan của La Th I tại Xóm Đồng Đ, xã Ngọc Đ, huyện Q H tổ công tác thu giữ được 0,742 gam Heroine. T bộ số ma túy trên I mua về để bán lại kiếm lời, I đã bán ma túy 04 lần cho Mã Đình Th, Hoàng Văn H và Nông Văn T nhiều lần với số tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Tổng số tiền bán ma túy là 600.000 đồng, bị cáo đã thu được 300.000 đồng còn 300.000 đồng chưa thu được do bán nợ. Do đó La Th I phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi Mua bán trái phép 38,171gam Heroine.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo La Th I đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đI, động cơ phạm tội là nhằm thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép 38,171 gam Heroine của bị cáo La Th I có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc trường H “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA*”

*hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”* được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo La Th I là đặc biệt nghiêm trọng, mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, hành vi đó của bị cáo đã đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ các tệ nạn ma túy đang ngày càng diễn biến phức tạp, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an T xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo La Th I có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về hành vi Mua bán trái phép vật liệu nổ và Mua bán trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố là La Văn N được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba vì đã có thành tĩ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Như vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo cũng đã nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và răn đe những ai đang có ý định phạm tội như bị cáo. Mức Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc T bộ tài sản*”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các phong bì niêm phong bên trong chứa vật chứng là ma túy;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 300.000 đồng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và số tiền 600.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo La Th I phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo La Th I phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **La Th I** 15 (mười năm) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 20/6/2021.

Truy thu số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “số 234/GĐMT.M1: 28,9791g. M2 0.5800g. Hoàn mẫu sau giám định vụ: La Th I có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “băng dính và dây nịt gói ban đầu của La Th I, ngày 20/6/2021”.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “vỏ niêm phong, giấy gói và túi nilon màu đen của La Th I, ngày 20/6/2021”.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “giấy gói, vỏ niêm phong ban đầu của vật chứng thu giữ khi xác định hiện trường vụ La Th I”.

#### **Trả lại cho bị cáo:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Số IMEI1: 353415/08/775191/6.

- Tiền Việt Nam: 600.000,đ (sáu trăm nghìn đồng). Số tiền này đã được Cơ quan CSĐT chuyển vào tài khoản tạm giữ của Cục THADS tỉnh Cao Bằng theo Giấy nộp tiền ngày 30/8/2021. Có giấy nộp tiền kèm theo nhưng tạm giữ lại số tiền này để bảo đảm thi hành án.

Xác nhận T bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 150 ngày 06 tháng 9 năm 2021.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo La Th I phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

#### 4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo La Th I có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân Khánh**